

## THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 0428/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của Công ty cổ phần khoáng sản FECON, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần khoáng sản FECON như sau:

### 1. Trường hợp bổ nhiệm:

STT	Ông/Bà	Chức vụ trước khi bổ nhiệm	Chức vụ được bổ nhiệm	Thời hạn bổ nhiệm	Ngày bắt đầu có hiệu lực
1	Ông: Đặng Kiệt Hùng	Không	Thành viên HĐQT	2019-2024	28/4/2022
2	Ông: Phạm Trung Thành	Giám đốc Công ty	Thành viên HĐQT	2019-2024	28/4/2022
3	Ông: Hoàng Kim Ánh	Không	Thành viên độc lập HĐQT	2019-2024	28/4/2022
4	Bà: Nguyễn Hoàng Tâm Quyên	Không	Thành viên BKS	2019-2024	28/4/2022

### 2. Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm:

STT	Ông/Bà	Không còn đảm nhận chức vụ	Lý do	Ngày bắt đầu có hiệu lực
1	Ông: Hà Thế Phương	Thành viên HĐQT	Lý do sức khỏe và công việc cá nhân	28/4/2022
2	Ông: Trần Công Tráng	Thành viên độc lập HĐQT	Lý do sức khỏe và công việc cá nhân	28/4/2022
3	Ông: Đoàn Hùng Dũng	Thành viên độc lập HĐQT	Lý do công tác giảng dạy và đi công tác xa	28/4/2022
4	Bà: Nguyễn Thị Lan Hương	Thành viên BKS	Lý do cá nhân	28/4/2022



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/4/2022 tại  
đường dẫn: <http://feconmining.com.vn>

Tài liệu đính kèm:  
Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường  
niên năm 2022



Nguyễn Hữu Thiệu



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần khoáng sản FECON;
- Căn cứ các tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần khoáng sản FECON ngày 28/04/2022;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Thông qua các báo cáo sau:**

**1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:**

**Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2021 sau khi hợp nhất của Công ty như sau:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Kết quả	Tỷ lệ đạt được
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ	600	599	99,9%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	25	13,3	53%

**Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2022:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ	450,99	450,99
2	Doanh thu	Tỷ	599	740
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	13,3	29,4

**Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2022:**

- Tiếp tục triển khai đầu tư XD nhà máy bê tông Thái Hà và cảng Thái Hà.
- Đề xuất đầu tư thêm thiết bị phục vụ sản xuất tại Công ty CP khoáng sản FECON: 15 tỷ đồng.

**2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022.**

**3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị độc lập năm 2021**

**4. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.**

**Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021**

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của FCM và Hợp nhất: chi tiết đăng tại website <http://www.feconmining.com.vn/>; và trang thông tin điện tử chính thức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	700.708	805.534
2	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	513.984	564.549
3	Tổng doanh thu (thuần)	Triệu đồng	420.217	599.225
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	12.796	13.356
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng		260

**Điều 3: Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450,99	450,99
2	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	599	740
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	13,3	29,4

**Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:****1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm trước		19.155.244.763
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021		13.356.818.950
Phân phối các quỹ từ lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021	25%	3.339.204.738
<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	<i>10%</i>	<i>1.335.681.895</i>
<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>15%</i>	<i>2.003.522.843</i>
Thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2021		482.000.000

**2. Thương ban điều hành năm 2021:** Không thực hiện.

**3. Chia cổ tức năm 2021:**

Chia cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt: 11.274.992.250 đồng (tương ứng 2,5% VDL)

#### 4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Chỉ tiêu	Kế hoạch thực hiện	Ghi chú
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	10% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	
Trích quỹ đầu tư phát triển	15% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	
Thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT	800.000.000VNĐ	
Thưởng HĐQT, BKS, thư ký HĐQT	01% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Trường hợp đạt từ 90% đến 100% kế hoạch về LNSTHN
	02% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất cộng với tỷ lệ vượt kế hoạch tương ứng	Trường hợp đạt trên 100% kế hoạch về LNSTHN
Thưởng ban điều hành năm 2021	01% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Trường hợp đạt từ 90% đến 100% kế hoạch về LNSTHN
	02% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất cộng với tỷ lệ vượt kế hoạch tương ứng	Trường hợp đạt trên 100% kế hoạch về LNSTHN
Chia cổ tức	2,5% (VĐL) bằng tiền mặt	

- Ủy quyền Giám đốc công ty căn cứ tình hình thực tiễn để thực hiện chi trả phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 5: Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch phân phối thù lao HĐQT, BKS năm 2022:**

##### 1. Quyết toán thù lao hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2022

Mức phân phối thù lao năm 2021 của HĐQT và BKS là: 482.000.000 VNĐ (Bốn trăm tám mươi hai triệu đồng).

##### 2. Kế hoạch phân phối thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT 2022:

STT	Chức vụ/vị trí	Số người	Từ tháng 01/2022-04/2022		Từ tháng 05/2022-12/2022		Thù lao Năm 2022 (VNĐ)
			Mức thù lao 1 tháng (VNĐ)	Thù lao 4 tháng (VNĐ)	Mức thù lao 1 tháng (VNĐ)	Thù lao 8 tháng (VNĐ)	
1	Chủ tịch HĐQT	1	12.500.000	50.000.000	25.000.000	200.000.000	250.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	4.000.000	64.000.000	8.000.000	256.000.000	320.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát	1	4.000.000	16.000.000	8.000.000	64.000.000	80.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát	2	2.500.000	20.000.000	5.000.000	80.000.000	100.000.000
5	Thư ký HĐQT	1	2.500.000	10.000.000	5.000.000	40.000.000	50.000.000
<b>Tổng cộng</b>							<b>800.000.000</b>

- Ủy quyền Hội đồng quản trị chọn thời điểm phân bổ thù lao hội đồng quản trị và quyết định hoạch toán các khoản tiền trên phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 6: Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022:**

- i. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA Việt Nam);
- ii. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ( AASC);
- iii. Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- iv. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

Công ty chọn 01(một) công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/ soát xét báo cáo tài chính của công ty trong danh sách 04 (bốn) công ty kiểm toán trên.

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho hội đồng quản trị lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của ủy ban chứng khoán nhà nước để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 và soát xét báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên năm 2022 (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước).

**Điều 7: Thông qua việc miễn nhiệm các thành viên HĐQT, BKS**

1. Thành viên HĐQT:
  - + Ông: Hà Thế Phương.
  - + Ông: Trần Công Tráng.
  - + Ông: Đoàn Hùng Dũng.
2. Thành viên Ban kiểm soát:
  - + Bà: Nguyễn Thị Lan Hương.

**Điều 8: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và TV BKS nhiệm kỳ 2019-2024.**

1. Thành viên bổ sung HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024: Số lượng: 03 thành viên, cụ thể:
  - + Ông: Đặng Kiện Hùng Ngày sinh: 01/01/1970
  - + Ông: Phạm Trung Thành Ngày sinh: 21/11/1977
  - + Ông: Hoàng Kim Ánh (TV độc lập HĐQT) Ngày sinh: 12/7/1959
2. Thành viên bổ sung BKS nhiệm kỳ 2019-2024: Số lượng: 01 thành viên, cụ thể:
  - + Bà: Nguyễn Hoàng Tâm Quyên; Ngày sinh: 11/6/1984

**Điều 9: Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua tại ngày 28/4/2022.

Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, HSX ( báo cáo)
- TV HĐQT; BDH (T/hiện); BKS (g/sát)
- Các cổ đông;
- Lưu VP.



Phan Khắc Long